|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BGTVT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính**

**trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa**

*(Gửi kèm theo hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định tại*

*Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015) với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành văn bản**

Ngày 25/12/2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 132/2015/NĐ-CP quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (sau đây viết là Nghị định số 132/2015/NĐ-CP). Nghị định số 132/2015/NĐ-CP đã quy định cụ thể hành vi vi phạm, đối tượng áp dụng, hình thức xử phạt, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và thẩm quyền xử phạt, cơ bản đảm bảo thực thi, phù hợp với tình hình thực tế, được sự đánh giá, ủng hộ cao của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp, ngành có liên quan, cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động giao thông, là hành lang pháp lý cho lực lượng Thanh tra giao thông, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Cảnh sát giao thông và các lực lượng khác trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên đường thuỷ nội địa. Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP đã đem lại những kết quả to lớn, góp phần quan trọng trong công tác đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa (nội dung chi tiết tại Báo cáo tổng kết gửi kèm theo).

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP cũng bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, cụ thể như sau:

1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/1/2022. Theo đó, tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 có một số nội dung liên quan trực tiếp đến Nghị định số 132/2015/NĐ-CP như tăng mức phạt tiền thuộc thẩm quyền xử phạt của Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa từ 25.000.000 đồng lên 50.000.000 đồng, một số thuật ngữ đã được thay đổi như “phá dỡ” thay bằng “tháo dỡ”…

Đồng thời, Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP đang được sửa đổi, bổ sung, dự kiến tháng 8/2021 trình Chính phủ, trong đó có một số nội dung liên quan trực tiếp đến Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa.

2. Nghị định số 132/2015/NĐ-CP trong quá trình triển khai thực hiện cũng bộc lộ một số hạn chế, bất cập như sau:

a) Mức tiền phạt được áp dụng trong Nghị định còn thấp, không còn phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục;

b) Cách chia các nhóm phương tiện tại Nghị định chưa thống nhất, chưa được phù hợp tương ứng với mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm;

c) Chưa có chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm (như không ghi hoặc ghi chép không đầy đủ Sổ nhật ký hành trình, Sổ nhật ký máy; không có dấu hiệu chỉ dẫn, cảnh báo nơi nguy hiểm, dễ cháy, dễ nổ và thuyền viên không biết sử dụng các trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy...).

3. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về nội dung là cơ sở ban hành Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa được sửa đổi, bổ sung thay thế nên cần điều chỉnh các hành vi quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP cho phù hợp:

- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa (gồm: Nghị định số 110/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015), trong đó, nhiều nội dung liên quan đến các quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP như quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đóng mới, hoán cải, sửa chữa, phục hồi phương tiện thủy nội địa, điều kiện kinh doanh vận tải thủy nội địa;

- Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa, Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước, trong đó có nhiều hành vi liên quan đến hoạt động nạo vét, phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước mà chưa được quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP;

- Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 quy định cấm: “Thuyền viên, người lái phương tiện đang làm việc trên phương tiện mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn hoặc có các chất kích thích khác mà luật cấm sử dụng”. Vì vậy, cần điều chỉnh các hành vi quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP cho phù hợp.

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, trong đó, nhiều nội dung quy định về điều kiện, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng, khai thác giao thông vận tải ĐTNĐ đã được thay đổi.

4. Một số Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực chuyên ngành có liên quan đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa có sự bổ sung, điều chỉnh hành vi và mức xử phạt, đòi hỏi Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa cần có sự cập nhật, điều chỉnh tương ứng để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật như Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/2/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ bãi sông…

Xuất phát từ những nội dung nói trên, việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường thủy nội địa để thay thế Nghị định số 132/2015/NĐ-CP là cần thiết.

**II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị định**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giao thông ĐTNĐ, bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn giao thông, thúc đẩy phát triển vận tải thủy. Đồng thời, khắc phục những vướng mắc, bất cập trong tổ chức triển khai Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử phạt VPHC nói chung và pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông ĐTNĐ nói riêng.

**2. Quan điểm xây dựng**

Việc xây dựng Dự thảo Nghị định có tác động thiết thực đối với việc quản lý hoạt động giao thông ĐTNĐ. Do đó, việc xây dựng dự thảo Nghị định cần bảo đảm các nguyên tắc dưới đây:

a) Kế thừa phạm vi điều chỉnh và các quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 23/12/2015 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định chưa rõ ràng, còn thiếu và chưa thống nhất; bỏ những nội dung không còn phù hợp;

b) Đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành giao thông đường thủy nội địa, bảo đảm an toàn, an ninh và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong hoạt động đường thủy nội địa;

c) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**III. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định**

1. Ngày 24/12/2018, Bộ GTVT ban hành Quyết định số 2789/QĐ-BGTVT về chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 của Bộ, trong đó, có nội dung xây dựng dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (thay thế Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015), theo đó, Nghị định sẽ được triển khai xây dựng sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

2. Để tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đã có các văn bản gửi Cục Cảnh sát giao thông, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Tư lện Cảnh sát biển, Sở Giao thông vận tải, Hội Vận tải thủy nội địa, các đơn vị thuộc Cục về việc tổng kết, đánh giá việc thực hiện và cho ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2015/NĐ-CP. Trên cơ sở kết quả tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP, ngày 27/4/2020, Cục Đường thủy nội địa đã có Tờ trình số 687/TTr-ĐTNĐ trình Bộ Đề cương dự thảo Nghị định.

3. Ngày 01/6/2020, Bộ GTVT đã có văn bản số 5226/BGTVT-PC phê duyệt Đề cương dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

4. Ngày 27/10/2020, Bộ GTVT đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định (Quyết định số 1990/QĐ-BGTVT ngày 27/10/2020).

5. Trên cơ sở Đề cương được phê duyệt và trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021, Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã xây dựng và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và gửi xin ý kiến Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội vận tải đường thủy và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (văn bản số 1924/BGTVT-PC ngày 10/3/2021).

6. Ngày / /2021, Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số …….. gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định. Ngày ……, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định đối với dự thảo Nghị định.

7. Bộ Giao thông vận tải đã đăng tải Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định này lên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để chính thức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Đồng thời, đã tổ chức họp trao đổi, tham khảo ý kiến của đại diện các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để chỉnh sửa Dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ GTVT đã tổng hợp ý kiến, tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Trong suốt quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Bộ Giao thông vận tải luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời tiến hành rà soát, đối chiếu nhằm tránh chồng chéo, trùng lặp, mâu thuẫn với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

**1. Về bố cục**

Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa bố cục gồm 05 Chương và 59 Điều, cụ thể:

- Chương I. Quy định chung (từ Điều 1 đến Điều 4 Dự thảo) gồm các quy định chung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, thời hiệu, hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả và áp dụng mức phạt tiền trong xử phạt hành chính.

- Chương II. Quy định về các hành vi vi phạm, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả (từ Điều 5 đến Điều 41 Dự thảo), trong đó, Dự thảo chia các hành vi vi phạm thành 7 nhóm, tương đương với 7 mục của Chương II bao gồm: Vi phạm quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng và tổ chức các hoạt động trên đường thủy nội địa (từ Điều 5 đến Điều 14 Dự thảo); vi phạm quy định về hoạt động của phương tiện (từ Điều 15 đến Điều 19 Dự thảo); vi phạm quy định về hoạt động của thuyền viên, người lái phương tiện, chủ phương tiện (từ Điều 20 đến Điều 24 Dự thảo); vi phạm quy tắc giao thông và quy định về tín hiệu của phương tiện (từ Điều 25 đến Điều 26 Dự thảo); vi phạm quy định về quản lý, khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (từ Điều 27 đến Điều 31 Dự thảo); vi phạm quy định về vận tải đường thủy nội địa (từ Điều 32 đến Điều 38 Dự thảo); vi phạm quy định về hoa tiêu và các quy định đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (từ Điều 39 đến Điều 41 Dự thảo).

- Chương III. Quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (từ Điều 42 đến Điều 50 Dự thảo).

- Chương IV. Quy định về tạm giữ phương tiện, giấy tờ, xác định phương tiện không đăng ký, đăng kiểm, chế độ thông tin và sử dụng hình ảnh, thiết bị để xử phạt (từ Điều 51 đến Điều 56 Dự thảo).

- Chương V. Điều khoản thi hành (từ Điều 57 đến Điều 59 Dự thảo).

**2. Nội dung cơ bản của Nghị định**

**2.1. Về phạm vi và đối tượng điều chỉnh**

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh: Dự thảo Nghị định về cơ bản giữ nguyên phạm vi điều chỉnh như Nghị định số 132/2015/NĐ-CP, chỉ chỉnh sửa lại về mặt kỹ thuật soạn thảo cho phù hợp.

Thứ hai, về đối tượng điều chỉnh: Dự thảo Nghị định quy định cụ thể các đối tượng là tổ chức tại Điều 2 của dự thảo để đảm bảo phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ và để thuận tiện, rõ ràng, minh bạch trong quá trình áp dụng.

**2.2. Về các nhóm hành vi vi phạm**

Dự thảo Nghị định có sự điều chỉnh lại các nhóm hành vi tương ứng với 07 mục tại Chương II của Dự thảo, tăng 02 mục so với Nghị định 132/2015/NĐ-CP. Việc điều chỉnh này nhằm chuyển các hành vi có đối tượng bị xử phạt tương đồng nhau về cũng 01 nhóm, tạo thuận lợi trong quá trình tra cứu, áp dụng, cụ thể:

- Mục I: Nhóm hành vi vi phạm quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, bảo vệ kết cấu hạ tầng và tổ chức các hoạt động trên đường thủy nội địa đã được điều chỉnh theo hướng bổ sung một số hành vi và sửa đổi tên gọi so với Nghị định 132/2015/NĐ-CP để bao quát tất cả các hành vi được quy định trong nhóm này.

- Mục II: Nhóm hành vi vi phạm quy định về điều kiện hoạt động của phương tiện được sửa đổi tên so với Nghị định số 132/2015/NĐ-CP, tại mục này quy định các hành vi vi phạm về đăng ký, đăng kiểm của phương tiện, các điều kiện về đảm bảo an toàn, niên hạn sử dụng của phương tiện, yêu cầu đối với hoạt động đóng mới, hoán cải, sửa chữa phương tiện.

- Mục III: Nhóm hành vi vi phạm quy định về điều kiện của thuyền viên, người lái phương tiện được điều chỉnh theo hướng phân định cụ thể các hành vi vi phạm của của từng chủ thể nhằm đảm bảo quy định chính xác nhất tới từng chủ thể vi phạm, tạo thuận lợi trong quá trình tra cứu, áp dụng, đồng thời cũng góp phần nâng cáo ý thức trách nhiệm của mỗi nhóm chủ thể (như quy định về các hành vi vi phạm của chủ phương tiện, người thuê phương tiện tại Điều 20 dự thảo; các hành vi vi phạm của thuyền viên, người lái phương tiện tại Điều 21 dự thảo…). Đồng thời, bổ sung các hành vi vi phạm về trách nhiệm của thuyền viên, người lái phương tiện khi có tai nạn giao thông đường thủy.

- Mục IV: Nhóm hành vi vi phạm quy tắc giao thông và quy định về tín hiệu của phương tiện được điều chỉnh để bổ sung một số hành vi cho phù hợp với thực tiễn.

- Mục V: Nhóm hành vi vi phạm quy định về quản lý, khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu (được tách từ nhóm hành vi vi phạm quy định về khai thác cảng, bến thủy nội địa và vận tải đường thủy nội địa tại Nghị định 132/2015/NĐ-CP và được chỉnh sửa, bổ sung một số hành vi cho phù hợp).

- Mục VI: Nhóm hành vi vi phạm quy định về vận tải đường thủy nội địa (được tách từ nhóm hành vi vi phạm quy định về khai thác cảng, bến thủy nội địa và vận tải đường thủy nội địa tại Nghị định 132/2015/NĐ-CP và được chỉnh sửa, bổ sung một số hành vi cho phù hợp).

- Mục VII: Nhóm hành vi vi phạm quy định về hoa tiêu và vi phạm quy định khi có hoạt động thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

(Các hành vi vi phạm quy định về hoa tiêu được tách từ nhóm hành vi vi phạm quy định về khai thác cảng, bến thủy nội địa và vận tải đường thủy nội địa từ Nghị định 132/2015/NĐ-CP cho phù hợp và để quy định cụ thể, rõ ràng hơn các hành vi vi phạm tại nhóm này; Các hành vi vi phạm khi có hoạt động kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền được chuyển từ nhóm hành vi vi phạm quy định về điều kiện của thuyền viên, người lái phương tiện tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP xuống Mục này cho phù hợp).

**2.3. Về mức xử phạt:**

- Sau quá trình tổng kết đánh giá 05 năm thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP cho thấy, các mức phạt của các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP còn thấp, chưa phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội hiện nay nên chưa đủ sức dăn đe người có hành vi vi phạm (ví dụ: mức phạt đối với hành vi đưa phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè vào hoạt động mà không bảo đảm an toàn chỉ từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị định số 132/2015/NĐ-CP….). Đồng thời, mức phạt tại Nghị định số 132/2015/NĐ-CP cũng thấp hơn nhiều so với mức phạt đối với cùng hành vi vi phạm được quy định tại các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác có liên quan như Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường …

Vì vậy, Dự thảo Nghị định đã có sự điều chỉnh theo hướng tăng mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm nhằm đảm bảo tính răn đe, phù hợp với sự phát triển của kinh tế - xã hội và phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan.

- Dự thảo Nghị định đã tăng mức phạt và quy định cụ thể rõ hơn đối với các hành vi trang bị không đủ thiết bị, dụng cụ an toàn, dụng cụ cứu đắm, phòng cháy, chữa cháy, phòng ngừa ô nhiễm môi trường, dụng cụ neo đậu, dụng cụ liên kết phương tiện; hành vi không trang bị hoặc trang bị không đủ áo phao hoặc dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân; hành vi không mặc áo phao cứu sinh hoặc không mang dụng cụ nổi cứu sinh khi tham gia giao thông trên phương tiện. Đồng thời, ngoài việc tăng mức phạt đối với các hành vi này thì còn quy định mức xử phạt sẽ được tính trên mỗi thiết bị, dụng cụ, mỗi áo phao, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân để đảm bảo tính răn đe.

- Ngoài ra, dự thảo Nghị định cũng điều chỉnh lại hình thức và mức xử phạt bổ sung tại một số hành vi cho phù hợp với quy định tại Điều 21, 25 và 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**2.4. Về việc chia các loại phương tiện:**

Tại Dự thảo Nghị định đã điều chỉnh lại cách chia các nhóm phương tiện để áp dụng các mức xử phạt phù hợp, tương ứng với mức độ nguy hiểm của hành vi, đảm bảo sự thống nhất với Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản quy định về nội dung.

**2.5. Về việc bổ sung một số hành vi vi phạm:**

- Bổ sung các hành vi vi phạm về xây dựng kè, đập thủy lợi, cầu, bến phà, phong điện, nhiệt điện, thủy điện, công trình vượt qua luồng trên không, dưới đáy luồng, các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, khai thác, nuôi trồng thủy sản, hải sản, vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao tại Mục I (Điều 5, 13, 14) của dự thảo Nghị định vì hiện nay do đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội ngày một phát triển, các hoạt động xây dựng, khai thác khoáng sản, vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao và nhiều hoạt động khác liên quan đến hoạt động giao thông đường thủy nội địa thường xuyên được tổ chức thực hiện. Tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa, Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước… đã có sự bổ sung các quy định điều chỉnh hoạt động này. Do vậy, Dự thảo Nghị định cần thiết có sự nghiên cứu điều chỉnh và bổ sung các hành vi nhằm đảm bảo sự phù hợp với thực tiễn xã hội và đảm bảo tương thích với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

- Bổ sung một số hành vi như "điều khiển phương tiện không tuân theo chỉ dẫn của báo hiệu đường thủy nội địa hoặc chỉ dẫn của người điều tiết giao thông mà gây tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông hoặc làm hư hại đến các công trình trên đường thủy nội địa" vào Mục IV (Điều 25) của dự thảo, quy định ở mức phạt tiền cao nhất do thực tiễn gần đây xuất hiện nhiều trường hợp phương tiện tham gia giao thông ĐTNĐ không tuân thủ đúng quy định chỉ dẫn, báo hiệu, gây đâm va, dẫn tới hậu quả nghiêm trọng mà chưa có quy định xử phạt vi phạm nhằm răn đe, phòng ngừa (như vụ đâm sập cầu Ghềnh, cầu An Thái…).

- Bổ sung một số hành vi vi phạm quy định về đầu tư, khai thác khu neo đậu tại Mục V (Điều 27) dự thảo nhằm đảm bảo sự tương thích đối với quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 và phù hợp với thực tiễn khai thác loại hình dịch vụ này. Đồng thời, quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp khai thác cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu hết thời hạn hoạt động hoặc tổ chức cho phương tiện vào neo đậu bốc xếp hàng hóa, đón, trả hành khách tại các khu vực chưa được công bố, cấp phép hoạt động nhằm giảm thiểu tình trạng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu hoạt động không phép, phá vỡ quy hoạch ngành, gây mất an toàn giao thông.

**2.6. Về thẩm quyền xử phạt**

Dự thảo Nghị định đã bổ sung 01 Điều (Điều 42) để phân định rõ thẩm quyền sử phạt vi phạm hành chính của các cơ quan có thẩm quyền xử phạt để tránh chồng chéo và tạo thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu, áp dụng.

Đồng thời, dự thảo có sự điều chỉnh lại hạn mức xử phạt đối với một số chức danh có thẩm quyền xử phạt nhằm đảm bảo sự tương thích với Luật sửa đổi, bổ sung Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

**2.7. Về ý kiến của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 5609/VPCP-PC ngày 14/8/2021**

Tại văn bản số 5609/VPCP-PC ngày 14/8/2021, Văn phòng Chính phủ gửi các kết quả rà soát, kiến nghị của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đến các Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ liên quan để tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, trong đó tại Phụ lục 5 gửi kèm theo văn bản số 5609/VPCP-PC, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An có ý kiến:

“*Khi xử phạt hành vi khai thác cát, sỏi trong phạm vi luồng mà không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tài nguyên (Điểm b, d khoản 9, Điều 5 Nghị định số 132/2015/NĐ-CP), phần biện pháp khắc phục hậu quả (khoản 12, Điều 5) không có quy định xử lý tang vật là cát, sỏi đã bơm hút trái phép lên phương tiện nên gặp khó khăn trong công tác xử lý.*

*Kiến nghị: Bộ Giao thông vận tải tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định xử lý tang vật là cát, sỏi đã bơm hút trái phép lên phương tiện”.*

Về nội dung này, Bộ Giao thông vận tải giải trình như sau:

Trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Bộ Giao thông vận tải đã nghiên cứu ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về nội dung này. Bộ Giao thông vận tải nhận thấy hành vi khai thác cát, sỏi không có giấy phép thuộc lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Tại khoản 2 Điều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, đã quy định cụ thể mức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác cát, sỏi không có giấy phép, mức phạt cao nhất lên đến 150.000.000 đồng. Đồng thời tại khoản 3 Điều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP đã quy định cụ thể hình thức xử phạt bổ sung “*Tịch thu toàn bộ khoáng sản được quy đổi bằng tiền; tịch thu phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm hành chính*” đối với hành vi này. Như vậy, theo quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP đã bao gồm đầy đủ các nội dung theo kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An nói trên và mức phạt cao đảm bảo được tính răn đe đối với người có hành vi vi phạm.

Nếu quy định hành vi khai thác cát, sỏi không có giấy phép tại Dự thảo Nghị định này thì không đảm bảo được sự tương đồng về mức phạt so với Nghị định số 36/2020/NĐ-CP (mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính chỉ đến 75.000.000 đồng). Vì vậy, để đảm bảo thống nhất, tương đồng trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, tại Dự thảo Nghị định đã chỉnh sửa theo hướng chỉ xử phạt đối với các hành vi liên quan đến bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, còn đối với hành vi khác trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, Bộ Giao thông vận tải xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: Hồ sơ dự thảo Nghị định, gồm:*

*1. Dự thảo Nghị định.*

*2. Báo cáo Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 132/2015/NĐ-CP.*

*3. Báo cáo đánh giá tác động.*

*4. Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định.*

*5. Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với Dự thảo Nghị định*.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Bộ Tư pháp;  - Bộ trưởng (để b/c);  - Cục ĐTNĐ Việt Nam;  - Lưu: VT, PC. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Xuân Sang** |